TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:20/2024/HNGĐ-ST Ngày: 07- 02-2024 V/v: Ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Giao;

2. Bà Hoàng Thị Lan.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Ngô Lê Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 tháng 01 và ngày 07 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 225/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:121/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm D, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

2. Bị đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26-10-2023 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Đặng Văn C trình bày: Anh và chị Phan Thị H tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 21-4-2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, chị H đã đi khỏi nhà anh từ ngày 20-10-2023, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị H, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc, anh đề nghị Toà án cho anh được ly hôn chị Phan Thị H.

Về con chung: Anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H không có con chung.

Về tài sản: Anh Đặng Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Phan Thị H nhưng chị H không trình bày quan điểm và không đến Tòa án để làm việc.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06-12-2023 đối với ông Bùi Văn T là ông ngoại của chị H cho biết: Chị H được ông nuôi dạy từ nhỏ đến khi lập gia đình. Sau khi chị H bỏ đi khỏi nhà anh C, chị H vẫn thường xuyên đi về nhà ông và vẫn giữ liên lạc với ông qua điện thoại và mạng xã hội. Toà án có gửi các văn bản tố tụng cho chị H qua ông, ông đã thông báo cho chị H biết nhưng chị H không đến Toà án làm việc. Ông T đồng ý nhận thay các văn bản của Toà án và cam kết sẽ thông báo ngay và giao cho chị H.

Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 06-12-2023, đại diện chính quyền địa phương, cơ sở xã B cung cấp: Anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 21-04-2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng Anh C và chị H có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, địa phương không được biết; về con chung Anh C và chị H không có con chung; vợ chồng không có vướng mắc kinh tế gì với địa phương. Chị Phan Thị H hiện nay đã về nhà ông bà ngoại tại xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định sinh sống. Nay anh C có đơn khởi kiện về việc ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Đặng Văn C ly hôn chị Phan Thị H; về án phí nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Đặng Văn C có đơn xin giải quyết vắng mặt; bị đơn chị Phan Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Nam Định vào ngày 21-04-2022 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của anh C và chị H không có hạnh phúc. Chị H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án; tuy nhiên, chị H không đến phiên hoà giải, không có ý kiến trình bày gửi cho Toà án. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận

nguyện vọng của anh Đặng Văn C ly hôn chị Phan Thị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H không có con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Đặng Văn C phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử ly hôn giữa anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H.

2. Về án phí: Anh Đặng Văn C phải nộp phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn. Anh C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0004417 ngày 14-11- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, nay chuyển thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Đặng Văn C và chị Phan Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Bình Hoà: 01 bản;
- Các đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm